

DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ NHƯNG CHƯA PHÊ DUYỆT DỰ ÁN

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: ngân sách tỉnh	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách tỉnh	Ghi chú
TỔNG SỐ				1.972.373	1.249.753	610.929	
1	Xây dựng tuyến đường ven biển, đoạn qua đèo Lộ Diêu	Ban QLDA NN&PTNT	21/NQ-HĐND; 14/7/2023	204.837	204.837	80.443	
2	Hải đội dân quân thường trực	BCH QS tỉnh	07/NQ-HĐND.m 23/3/2023	86.500	86.500	20.000	
3	Dự án: Cải tạo, sửa chữa Nhà khoa Khám BVĐK tỉnh Bình Định	BVĐK tỉnh	2329/QĐ-UBND; 27/07/2022	38.847	38.847	36.000	
4	Đầu tư xây dựng, sửa chữa các nhà quản lý, vận hành theo cụm công trình hồ chứa nước mới nhận bàn giao của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định	Công ty Khai thác công trình thủy lợi	2241/QĐ-UBND; 20/6/2023	9.000	9.000	9.000	
5	Nhà làm việc Liên minh hợp tác xã tỉnh	Liên minh HTX	5072/QĐ-UBND; 20/12/2021	7.000	7.000	7.000	
6	Tu bổ, tôn tạo di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia đặc biệt Tháp Chăm Dương Long	Sở VH TT	64/NQ-HĐND; 10/12/2022	93.996	23.996	24.000	
7	Tu bổ, tôn tạo di tích Những địa điểm ghi lại tội ác của quân Nam Triều Tiên tàn sát nhân dân từ ngày 02/02/1966 đến ngày 26/02/1966 tại Bình An	Sở VH TT	1240/QĐ-UBND; 18/4/2023	13.461	13.461	10.000	
8	Sửa chữa, tu bổ, khắc phục xuống cấp cơ sở hạ tầng tại di tích Tháp Dương Long và di tích Tháp Cảnh Tiên	Sở VH TT	370/QĐ-UBND; 28/1/2022	2.100	2.100	2.100	
9	Chống xuống cấp, tu bổ và phát huy giá trị di tích Quốc gia Tháp Thủ Thiện	Sở VH TT	390/QĐ-UBND; 13/02/2023	5.967	5.967	5.967	
10	Sửa chữa, cải tạo trụ sở Sở Văn hóa và Thể thao	Sở VH TT	3586/QĐ-UBND; 02/11/2022 1792/QĐ-UBND; 23/5/2023	9.852	9.852	5.800	
11	Cấp nước ven biển huyện Phù Mỹ	TT NS và VSMT nông thôn	06/NQ-HĐND; 23/3/2023	106.305	101.912	55.000	
12	Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn	TT NS và VSMT nông thôn	04/NQ-HĐND; 23/3/2023	126.531	121.323	50.000	
13	Cấp nước sinh hoạt Tây Bắc huyện Phù Cát và Tây Nam huyện Phù Mỹ	TT NS và VSMT nông thôn	05/NQ-HĐND; 23/3/2023	208.869	202.406	50.000	
14	Nâng cấp mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt huyện Vân Canh	TT NS và VSMT nông thôn	1435/QĐ-UBND; 28/4/2023	14.985	14.519	5.900	
15	Đường đầu nối khu thương mại dịch vụ dân cư Đồng Bàu đến mốc giao thông phía đông xã An Hòa	UBND huyện An Lão	1565/QĐ-UBND; 10/5/2023	18.600	7.104	7.000	
16	Đường phía Tây huyện Phù Cát (tuyến từ Khu công nghiệp Hòa Hội đến khu vực sân bay Phù Cát)	UBND huyện Phù Cát	07/NQ-HĐND; 23/3/2023	396.000	124.500	69.000	
17	Trạm y tế xã Cát Hải, huyện Phù Cát	UBND huyện Phù Cát	2607/QĐ-UBND; 30/6/2020 443/QĐ-UBND; 12/02/2022	5.959	2.140	2.140	

STT	Danh mục dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: ngân sách tỉnh	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách tỉnh	Ghi chú
18	Tuyến đường liên huyện từ thị trấn Phù Mỹ đi xã Cát Minh, huyện Phù Cát.	UBND huyện Phù Mỹ	63/NQ-HUBND; 10/12/2022	436.700	125.350	42.679	
19	Mở rộng đường phía Tây huyện Vân Canh, đoạn từ thôn Thịnh Văn 1 đến làng Hiệp Hà	UBND huyện Vân Canh	3747/QĐ-UBND; 15/10/2019	27.203	20.310	15.800	
20	Cầu qua sông Kôn, từ Vĩnh Quang đi Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh	UBND huyện Vĩnh Thạnh	1566/QĐ-UBND; 10/5/2023	75.001	54.005	41.100	
21	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Võ Văn Dũng, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh	UBND huyện Vĩnh Thạnh	1538/QĐ-UBND; 08/5/2023	14.984	11.210	5.000	
22	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống cấp nước huyện Vĩnh Thạnh	UBND huyện Vĩnh Thạnh	997/QĐ-UBND; 03/4/2023	25.000	18.738	18.000	
23	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (dự án 27)	Văn phòng Tỉnh ủy	3715/QĐ-UBND; 10/11/2022	34.676	34.676	34.000	
24	Hiện đại hóa các trang thiết bị phòng họp của Văn phòng UBND tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	2965/QĐ-UBND; 09/8/2023	10.000	10.000	15.000	